

Số: **45 /QĐ-BCT**

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả kỳ tuyển dụng công chức năm 2019

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ Công Thương năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ tuyển dụng công chức năm 2019 bằng hình thức thi tuyển đối với các ứng viên dự tuyển (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **45** /QĐ-BCT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Họ và tên người đăng ký dự tuyển	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Tiến Thành	243	01/10/1993	Nam	Không	CV Hành chính tổng hợp	Cục Hóa chất
2	Phạm Lê Hoàng	249	5/25/1989	Nam	Không	CV tổng hợp về quản lý hóa chất	Cục Hóa chất
3	Nguyễn Văn Kiên	253	17/4/1989	Nam	Không	CV tổng hợp về công nghiệp hóa chất	Cục Hóa chất
4	Nguyễn Thị Thêu	254	1/19/1992	Nữ	Không	CV tổng hợp về công nghiệp hóa chất	Cục Hóa chất
5	Vũ Quang Khải	085	12/5/1997	Nam	Không	CV Công tác pháp luật quốc tế	Vụ Pháp chế
6	Trương Minh Tú	092	10/28/1996	Nam	Không	CV Công tác pháp luật quốc tế	Vụ Pháp chế
7	Nguyễn Văn Thành	094	10/12/1991	Nam	Không	CV Công tác pháp luật quốc tế	Vụ Pháp chế
8	Lê Thái Anh	328	19/01/1997	Nam	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
9	Nguyễn Thị Vân Anh	329	7/6/1997	Nữ	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
10	Đào Thị Hồng Lam	337	07/8/1995	Nữ	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
11	Nguyễn Thị Mỹ Linh	341	2/17/1997	Nữ	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
12	Trần Minh Ngân	343	23/10/1994	Nữ	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
13	Nguyễn Thị Tâm Thảo	351	10/24/1997	Nữ	Không	CV Xử lý NV CTBV quyền lợi NTD và quản lý HĐKD đa cấp	Cục Cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
14	Nguyễn Bình An	097	23/12/1994	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
15	Nguyễn Công Hiền	104	2/19/1986	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
16	Đỗ Chung Hiếu	105	03/12/1994	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
17	Ngô Thị Khánh Huyền	106	9/22/1995	Nữ	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi

18	Trịnh Ngọc Tú	109	12/4/1997	Nữ	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
19	Hoàng Thị Khánh Vân	113	20/02/1997	Nữ	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Anh	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
20	Đào Trọng Tiến	114	15/4/1987	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Hàn	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
21	Đỗ Đức Tâm	116	31/08/1995	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Nhật	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
22	Tô Vũ Lực	122	07/12/1996	Nam	DT Tây	CV theo dõi thị trường tiếng Trung	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
23	Nguyễn Hữu Thái	125	12/7/1992	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Trung	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
24	Vũ Quốc Trung	128	29/01/1985	Nam	Không	CV theo dõi thị trường tiếng Trung	Vụ Thị trường châu Á-châu Phi
25	Vũ Việt Anh	147	29/5/1995	Nam	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
26	Vũ Thúy Hòa	155	27/3/1996	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
27	Cao Thu Hoài	156	08/9/1994	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
28	Nguyễn Hiền Lê	161	01/9/1996	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
29	Lê Huyền Nga	164	23/8/1989	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
30	Đào Quý Phương	168	25/6/1995	Nam	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
31	Hoàng Thị Ngọc Thanh	175	01/6/1993	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
32	Trần Lê Phương Thảo	176	20/8/1997	Nữ	Không	Chuyên viên	Vụ Chính sách thương mại đa biên
33	Trịnh Hoàng Hà	195	11/10/1996	Nam	Không	CV nghiệp vụ XNK	Cục Xuất nhập khẩu
34	Bùi Quang Nhật Minh	202	1/8/1992	Nam	Con TB	CV nghiệp vụ XNK	Cục Xuất nhập khẩu
35	Hoàng Hồng Ngọc	204	33561	Nữ	Không	CV nghiệp vụ XNK	Cục Xuất nhập khẩu
36	Nguyễn Thị Thu Trang	215	9/30/1997	Nữ	Không	CV nghiệp vụ XNK	Cục Xuất nhập khẩu
37	Nguyễn Văn Anh	221	19/02/1996	Nữ	Không	CV Quản lý XNK khu vực TPHCM	Cục Xuất nhập khẩu
38	Lê Thị Phương Diệp	222	18/8/1988	Nữ	Không	CV Quản lý XNK khu vực TPHCM	Cục Xuất nhập khẩu
39	Đàm Hải Nam	001	24/01/1981	Nam	Không	CV theo dõi lĩnh vực KHCN cơ khí, chế tạo máy	Vụ Khoa học và Công nghệ
40	Nguyễn Tiến Cường	307	10/9/1992	Nam	Không	CV quản lý giá điện và phí	Cục Điều tiết điện lực
41	Đỗ Thu Hường	308	2/4/1996	Nữ	Không	CV quản lý giá điện và phí	Cục Điều tiết điện lực
42	Lê Việt Trung	312	2/8/1993	Nam	Không	CV quản lý giá điện và phí	Cục Điều tiết điện lực
43	Ngô Thanh Tùng	313	02/9/1991	Nam	Không	CV quản lý giá điện và phí	Cục Điều tiết điện lực
44	Cao Trung Hải	314	16/7/1995	Nam	Không	CV Điều tiết giám định thị trường điện	Cục Điều tiết điện lực
45	Ngô Nhật Linh	316	31/8/1993	Nữ	Không	CV Điều tiết giám định thị trường điện	Cục Điều tiết điện lực
46	Mai Sơn Tùng	317	01/01/1988	Nam	Không	CV Điều tiết giám định thị trường điện	Cục Điều tiết điện lực
47	Đỗ Hồng Thanh	318	2/18/1983	Nữ	Không	CV Điều tiết giám định thị trường điện	Cục Điều tiết điện lực

48	Nguyễn Kim	Hung	320	6/24/1988	Nam	Không	CV giám sát, điều hành và HĐH hệ thống Điện	Cục Điều tiết điện lực
49	Nguyễn Hoài	Nam	322	7/26/1981	Nam	Không	CV giám sát, điều hành và HĐH hệ thống Điện	Cục Điều tiết điện lực
50	Bùi Việt	Hung	044	02/01/1980	Nam	Không	CV Quản lý an toàn khoáng sản và vật liệu nổ	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
51	Lê Phước	Tài	048	20/5/1994	Nam	Không	CV tổng hợp, hành chính	Cục Công tác phía Nam
52	Lưu Thùy	Linh	258	22/8/1994	Nữ	Không	CV Xúc tiến thương mại và Phát triển thị trường	Cục Xúc tiến thương mại
53	Đỗ Hoàng	Anh	260	8/26/1992	Nam	Không	CV Thanh tra chuyên ngành	Cục Xúc tiến thương mại
54	Đào Hà	My	273	10/26/1995	Nữ	Không	CV quản lý thương hiệu	Cục Xúc tiến thương mại
55	Nguyễn Thái	Son	275	1/14/1995	Nam	Không	CV quản lý thương hiệu	Cục Xúc tiến thương mại
56	Nguyễn Thị Minh	Hằng	278	8/24/1992	Nữ	Không	CV Hợp tác quốc tế tiếng Trung	Cục Xúc tiến thương mại
57	Nguyễn Thành	Dương	279	9/18/1993	Nam	Không	CV Hợp tác quốc tế tiếng Anh	Cục Xúc tiến thương mại
58	Hoàng Việt	Dũng	017	20/3/1982	Nam	Không	CV xây dựng và thực hiện Chính sách sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững
59	Đồng Thị Minh	Hà	018	24/12/1977	Nữ	Không	CV quản lý theo dõi phát triển bền vững	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững
60	Trần Văn	Việt	019	14/9/1989	Nam	Không	CV quản lý ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh	Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững
61	Bùi Phương	Anh	050	18/10/1995	Nữ	Không	CV hỗ trợ đàm phán	Văn phòng BCĐ liên ngành HNQT về kinh tế
62	Vũ Phương	Linh	053	18/09/1994	Nữ	Không	CV hỗ trợ đàm phán	Văn phòng BCĐ liên ngành HNQT về kinh tế
63	Phùng Minh Đức	Anh	129	30/10/1995	Nam	Không	CV theo dõi hợp tác khu vực	Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ
64	Mai Tùng	Lâm	137	23/7/1993	Nam	Không	CV theo dõi thị trường nước ngoài	Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ
65	Lê Huyền	Trang	142	09/10/1996	Nữ	Không	CV theo dõi thị trường nước ngoài	Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ
66	Trần Thị Mai	Trang	143	21/02/1995	Nữ	Không	CV theo dõi thị trường nước ngoài	Vụ Thị trường châu Âu-châu Mỹ
67	Phạm Đỗ	Duy	034	12/8/1987	Nam	Không	CV hợp tác xuyên biên giới về TMĐT& KTS	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

68	Nguyễn Vũ Phương	Nguyễn	035	3/10/1997	Nữ	Không	CV Quản lý thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số
69	Lê Thế	Phúc	036	5/7/1995	Nam	Không	CV hợp tác xuyên biên giới về TMĐT& KTS	Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số
70	Phạm Thanh	Tùng	301	20/10/1994	Nam	Không	CV theo dõi Công nghiệp hỗ trợ	Cục Công nghiệp
71	Phạm Thị Minh	Thảo	302	7/31/1982	Nữ	Không	CV theo dõi Công nghiệp hỗ trợ	Cục Công nghiệp
72	Nguyễn Thị	Phú	028	12/2/1993	Nữ	Không	CV Tổ chức nhân sự	Cục Công thương địa phương
73	Phạm Thị	La	030	4/1/1988	Nữ	Không	CV quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM	Cục Công thương địa phương
74	Trần Xuân	Huy	009	06/3/1984	Nam	Không	CV Quản lý thăm dò, khai thác than	Vụ Dầu khí và Than
75	Nguyễn Thị Thanh	Lê	011	01/6/1978	Nữ	Không	CV Quản lý các hợp đồng dầu khí	Vụ Dầu khí và Than
76	Phạm Kiều	Quang	013	29/5/1980	Nam	Không	CV Quản lý các hợp đồng dầu khí	Vụ Dầu khí và Than
77	Nguyễn Ngọc	Hiếu	014	26/12/1995	Nam	Không	CV quản lý khí thiên nhiên hóa lỏng	Vụ Dầu khí và Than
78	Nguyễn Thị Mai	Anh	015	30/6/1995	Nữ	Không	CV quản lý vận chuyển và chế biến dầu khí	Vụ Dầu khí và Than
79	Nguyễn Thị Hồng	Vân	016	19/3/1982	Nữ	Không	CV quản lý hợp đồng kinh doanh than	Vụ Dầu khí và Than
80	Nguyễn Ngọc	Phú	007	12/7/1993	Nam	Không	CV Quản lý quy hoạch, kế hoạch	Vụ Kế hoạch
81	Nguyễn Việt	Khánh	060	7/19/1991	Nam	Không	Thanh tra viên	Thanh tra Bộ Công Thương
82	Nguyễn Hữu	Ngọc	064	4/19/1997	Nam	Không	Thanh tra viên	Thanh tra Bộ Công Thương
83	Phùng Thế	Anh	020	10/10/1984	Nam	Con TB	CV Quản lý quy hoạch, chiến lược phát triển ĐL&NLTT	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo
84	Lê Công	Doanh	022	12/01/1978	Nam	Con TB	CV Năng lượng mới và Năng lượng tái tạo	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo
85	Đặng Trường	Thành	026	9/21/1976	Nam	Không	CV Quản lý nhà nước về lĩnh vực thủy điện	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo
86	Nguyễn Thị	Huyền	027	04/9/1977	Nữ	Không	CV Phòng Lưới điện và Điện nông thôn	Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo

Tổng số: 86 thí sinh trúng tuyển